TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 25 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Bà Thái Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Văn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 13/3/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn S, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 8 năm 2001, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Làng M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1975, con bà Trương Thị H, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2024, đến nay (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Trương Đình X, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2024, Trần Văn S một mình đón xe khách đến tỉnh Hưng Yên để chơi. Tại đây, Trần Văn S gặp một nam thanh niên (Sáng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này). Quá trình gặp gỡ, giao lưu Trần Văn S và nam thanh niên này đã sử dụng ma tuý cùng nhau. Biết được nam thanh niên này có bán ma tuý, Trần Văn S đã hỏi mua ma tuý để mang về sử dụng. Vì không có sẵn ma tuý để bán, nam thanh niên đã hẹn Trần Văn S khi nào có ma tuý sẽ gửi cho Trần Văn S theo xe khách. Trần Văn S đồng ý và đưa cho nam thanh niên trên số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để mua ma tuý và kết bạn với nhau trên ứng dụng ZALO (bằng cách quét mã QR) để giữ liên lạc. Sau đó, Trần Văn S một mình đón xe khách về nhà. Đến sáng ngày 26/12/2024, nam thanh niên nói trên sử dụng

tài khoản mạng xã hội ZALO mang tên "Hảo" gọi điện cho Trần Văn S và hẹn Sáng đến khu vực đường Q thuộc xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An để nhận ma tuý (được giấu vào hộp cát tông gửi theo xe khách). Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 26/12/2024, Trần Văn S đã đến điểm hẹn để đón xe khách (Sáng không nhớ tên hãng xe, biển kiểm soát và đặc điểm của xe khách) và nhận được 01 (một) hộp cát tông, hình hộp chữ nhật, dán kín, bên trong có chứa 01 (một) chiếc đèn pin màu trắng, bên trong đầu đèn có chứa 01 (một) gói nilong hình chữ nhật, trong suốt, bên trong gói nilong này có chứa 04 (bốn) viên nén, màu xám, trên một mặt của mỗi viên có in chữ "TESLA", mặt còn lại in chữ "NL" là ma túy dạng "kẹo" (loại MDMA) và 01 (một) gói nilong, trong suốt, hình chữ nhật, bên trong có chứa 03 (ba) cục tinh thể màu trắng là ma túy (loại Ketamine). Sau khi nhận được gói hàng có chứa ma tuý, do lo sợ bị lực lượng Công an phát hiện, Trần Văn S xoá toàn bộ tin nhắn, cuộc gọi, và tài khoản liên quan đến nam thanh niên bán ma tuý cho S. Sau đó Trần Văn S cầm gói hàng trong tay phải của mình rồi một mình đi bộ dọc tuyến đường Q thuộc địa phận xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm nơi sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An yêu cầu làm việc. Quá trình làm việc biết không thể che dấu được hành vi phạm tội của mình, nên Trần Văn S đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số vật chứng trên cho Tổ công tác Công an thị xã T và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 26/12/2024 của cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: 04 (bốn) viên nén, màu xám, mỗi viên có một mặt in chữ "TESLA" mặt còn lại in chữ "NL" có khối lượng là 1,68 gam; 03 (ba) cục tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,54 gam sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số 62/KL-KTHS(Đ2- MT) ngày 31/12/2024, của phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén màu xám, có có một mặt in chữ "TESLA" mặt còn lại in chữ "NL" thu giữ của Trần Văn S gửi đến giám định là ma tuý, loại MDMA, 04 (bốn) viên nén, màu xám, mỗi viên có một mặt in chữ "TESLA" mặt còn lại in chữ "NL" thu giữ của Trần Văn S có tổng khối lượng là 1,68 gam; Mẫu cục tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn S gửi đến giám định là ma tuý, loại Ketamine, 03 (ba) cục tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Văn S có tổng khối lượng là 0,54 gam.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-TH ngày 19 tháng 02 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Trần Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự:

Tuyên tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE Xs, màu trắng, số IMEI là 357228094160195, bên trong chứa số sim 0769.640.650 (máy đã qua sử dụng).

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc đèn pin màu trắng (loại đội đầu), bằng nhựa, phần đầu đèn có viền đen, có dây đeo màu xám; 01 hộp cát tông, hình hộp chữ nhật, kích thước (18x10x8)cm; 01 phong bì thư bưu điện H1 (10x18)cm bên trong có 01 vỏ giấy niêm phong; 01 gói ni lông trong suột hình chữ nhật, kích thước (9,5x6)cm; 03 viên nén màu xám, mỗi viên có một mặt in chữ "TESLA", mặt còn lại in chữ "NL" có khối lượng 1,26g (một phẩy hai mươi sáu gam) và 02 cục tinh thể màu trắng có khối lượng 0,34g (không phẩy ba mươi tư gam) thu giữ của Trần Văn S (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 15 phút, ngày 26/12/2024, tại xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 14 giờ ngày 26/12/2024, trên đường Q thuộc khu vực xóm T, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Tổ công tác Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Trần Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 1,68 gam ma tuý (loại MDMA) và 0,54 gam ma tuý (loại Ketamine) nhằm mục đích sử dụng. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần

chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Gồm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE Xs, màu trắng, số IMEI là 357228094160195, bên trong chứa số sim 0769.640.650 (máy đã qua sử dụng). Xét đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 (một) chiếc đèn pin màu trắng (loại đội đầu), bằng nhựa, phần đầu đèn có viền đen, có dây đeo màu xám; 01 hộp cát tông, hình hộp chữ nhật, kích thước (18x10x8)cm; 01 phong bì thư bưu điện H1 (10x18)cm bên trong có 01 vỏ giấy niêm phong; 01 gói ni lông trong suột hình chữ nhật, kích thước (9,5x6)cm; 03 viên nén màu xám, mỗi viên có một mặt in chữ "TESLA", mặt còn lại in chữ "NL" có khối lượng 1,26g (một phẩy hai mươi sáu gam) và 02 cục tinh thể màu trắng có khối lượng 0,34g (không phẩy ba mươi tư gam) thu giữ của Trần Văn S (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Xét đây là vật chứng nhà nước cấm tàng trữ và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Trần Văn S tại tỉnh Hưng Yên: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự:

Tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE Xs, màu trắng, số IMEI là 357228094160195, bên trong chứa số sim 0769.640.650 (máy đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Trần Văn S.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc đèn pin màu trắng (loại đội đầu), bằng nhựa, phần đầu đèn có viền đen, có dây đeo màu xám; 01 hộp cát tông, hình hộp chữ nhật, kích thước (18x10x8)cm; 01 phong bì thư bưu điện H1 (10x18)cm bên trong có 01 vỏ giấy niêm phong; 01 gói ni lông trong suột hình chữ nhật, kích thước (9,5x6)cm; 03 viên nén màu xám, mỗi viên có một mặt in chữ "TESLA", mặt còn lại in chữ "NL" có khối lượng 1,26g (một phẩy hai mươi sáu gam) và 02 cục tinh thể màu trắng có khối lượng 0,34g (không phẩy ba mươi tư gam) thu giữ của Trần Văn S (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 02 năm 2025, giữa Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Diên